

Số: /BC-UBND

Sa Đéc, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Sơ kết 02 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố Sa Đéc giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 24/8/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc thông qua Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững trên địa bàn Thành phố, giai đoạn 2021 – 2025. Qua 02 năm triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố Sa Đéc giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành Chương trình

Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành và triển khai Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 23 ngày 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo, giai đoạn 2021 – 2025. Để thực hiện tốt Chương trình mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn, UBND Thành phố đã ban hành các Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; ban hành các văn bản phân công thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc phụ trách địa bàn¹. Đề ra mục tiêu phấn đấu phát triển kinh tế - xã hội ở mức cao hơn, tạo nhiều việc làm, giảm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng thu nhập, cải thiện đời sống của nhân dân.

Trên cơ sở các văn bản của Thành phố, UBND các xã, phường đã xây dựng kế hoạch, đề ra giải pháp cụ thể cho công tác giảm nghèo, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Hiện nay có 09/09 xã, phường của Thành phố đều thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình giảm nghèo, đảm bảo chỉ đạo kịp thời, sâu sát tình hình thực hiện công tác giảm nghèo. Các xã, phường đều có sổ theo dõi hộ nghèo, hộ cận nghèo. Phân công công chức Văn

¹ Quyết định số 33/QĐ-UBND-HC ngày 16/3/2021 về việc thành lập BCD thực hiện Chương trình Việc làm và Giảm nghèo Thành phố giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 123/QĐ-BCĐ ngày 17/3/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của BCD thực hiện Chương trình Việc làm và Giảm nghèo thành phố Sa Đéc, giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 427/QĐ-BCĐ ngày 26/9/2022 về việc thành lập Tổ giúp việc BCD; Quyết định số 11/QĐ-UBND-TL ngày 21/2/2023 về việc thành lập BCD Chương trình MTQG xây dựng NTM gắn với đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác Giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố Sa Đéc đến năm 2025; Quyết định số 55/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 29/3/2023 về việc thành lập Tổ giúp việc BCD thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, giáo dục nghề nghiệp và việc làm thành phố Sa Đéc đến năm 2025.

hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội) chịu trách nhiệm thực hiện công tác giảm nghèo bền vững tại địa bàn.

2. Công tác quản lý thực hiện Chương trình

Để thực hiện tốt Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững, hàng năm Ban Chỉ đạo Thành phố đã tập trung chỉ đạo các ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, địa phương, xây dựng Kế hoạch, lồng ghép các hoạt động và nguồn vốn triển khai thực hiện Chương trình². Định kỳ, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

2.1. Kết quả thực hiện các chính sách

2.1.1. Về tín dụng ưu đãi cho vay hộ nghèo:

Trong 02 năm qua, Thành phố đã giải quyết cho 329 lượt hộ nghèo vay ưu đãi theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP với số tiền là 8,68 tỷ đồng, 614 lượt hộ cận nghèo vay vốn ưu đãi theo Quyết định số 15/2013/QĐ-TTg với số tiền 16,63 tỷ đồng, 9.021 hộ mới thoát nghèo vay vốn 15/2013/QĐ-TTg với số tiền hơn 271,3 tỷ đồng³. Nhằm tạo điều kiện cho số hộ vừa thoát nghèo, thoát cận nghèo có vốn sản xuất kinh doanh vươn lên làm ăn, ổn định cuộc sống vượt xa ngưỡng nghèo nên Thành phố thống nhất chủ trương cho số hộ vừa thoát nghèo, thoát cận nghèo tiếp tục được vay từ nguồn vốn xoá đói giảm nghèo để phát triển kinh tế gia đình, ổn định cuộc sống.

2.1.2. Hỗ trợ về giáo dục và đào tạo:

Để tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn có điều kiện tham gia học tập tốt, Thành phố đã thực hiện miễn học phí cho 289 học sinh thuộc hộ gia đình nghèo với số tiền trên 117,2 triệu đồng, giảm học phí cho 439 học sinh thuộc hộ gia đình cận nghèo với số tiền trên 77,1 triệu đồng. Đồng thời, giải quyết cho 322 học sinh, sinh viên vay theo Quyết định 157/2007/QĐ-TTg với số tiền trên 45,899 tỷ đồng.

2.1.3. Hỗ trợ về y tế:

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho người nghèo cũng được thực hiện tốt, có hơn 3.200 lượt người nghèo và người cận nghèo được khám, chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí với số tiền trên 175 triệu đồng.

² Kế hoạch 62/KH-UBND ngày 15/3/2021 về việc thực hiện CTMT giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2021; Kế hoạch 28/KH-BCĐ ngày 14/6/2021 về kiểm tra, giám sát CTMT giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2021; Kế hoạch 36/KH-UBND ngày 17/02/2022 về việc thực hiện CTMT giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2022; Kế hoạch 83/KH-BCĐ ngày 05/4/2022 về kiểm tra và giám sát, đánh giá CTMT giảm nghèo năm 2022; Kế hoạch 218/KH-UBND ngày 08/9/2022 về việc tổ chức phong trào thi đua “Vì người nghèo-không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025,

³ Năm 2021, đã giải quyết cho 178 hộ nghèo vay ưu đãi theo Nghị định 78/NĐ-2002 với số tiền là 4,2 tỷ đồng, 317 hộ cận nghèo vay vốn ưu đãi theo Quyết định 15/QĐ-2013/QĐ-TTg với số tiền 8 tỷ đồng, 4.649 hộ mới thoát nghèo vay vốn 15/QĐ-2013/QĐ-TTg với số tiền hơn 134,1 tỷ đồng. Năm 2022, đã giải quyết cho 151 hộ nghèo vay ưu đãi theo Nghị định 78/NĐ-2002 với số tiền là 4,48 tỷ đồng, 297 hộ cận nghèo vay vốn ưu đãi theo Quyết định 15/QĐ-2013/QĐ-TTg với số tiền 8,64 tỷ đồng, 4.372 hộ mới thoát nghèo vay vốn 15/QĐ-2013/QĐ-TTg với số tiền hơn 137,2 tỷ đồng.

- Cấp thẻ Bảo hiểm y tế hộ nghèo cho 4.316 người (do ngân sách nhà nước hỗ trợ 100%) với tổng số tiền là 2.652 triệu đồng. Đã cấp cho 7.241 người thuộc diện hộ cận nghèo tham gia Bảo hiểm y tế với số tiền do ngân sách nhà nước hỗ trợ 90% là 4.383 triệu đồng, phần còn lại 10% là 625,8 triệu đồng do Ủy ban Mặt trận tổ quốc Thành phố vận động mạnh thường quân (Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hòa Hưng) hỗ trợ⁴.

2.1.4. Hỗ trợ về nhà ở:

Trong 02 năm qua, Thành phố đã tập trung vận động nhiều mạnh thường quân, các nhà hảo tâm trong và ngoài Thành phố hỗ trợ xây dựng nhà Đại đoàn kết được 81 căn với số tiền: 7,674 tỷ đồng; vận động xây dựng 02 căn nhà hộ có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 172 triệu đồng (Trong đó gồm nguồn vốn vận động tài trợ và gia đình hỗ trợ)⁵.

2.1.5. Các chính sách hỗ trợ khác được triển khai thực hiện:

- Trong 02 năm qua UBND Thành phố đã thực hiện chi tiền điện hàng quý cho hộ nghèo với tổng số tiền trong năm là 857,66 triệu đồng⁶. Tổng số hộ nghèo được hỗ trợ tiền quà tết năm 2021 và năm 2022 là 1081 hộ với tổng số tiền 324,3 triệu đồng (300.000 đồng/hộ), trong đó: ngân sách Thành phố hỗ trợ thêm 100.000 đồng/hộ (quy định của Tỉnh là 200.000 đồng/hộ)⁷.

- Từ nguồn vận động mạnh thường quân, trong 02 năm qua Thành phố đã hỗ trợ 26.492 suất quà Tết cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền hơn 7.978,66 triệu đồng⁸.

2.2 Kết quả thực hiện các Dự án, Tiểu Dự án

2.2.1. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

a) Dự án mô hình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2020-2023

- Thực hiện Kế hoạch số 18/SLĐTĐBXH ngày 06/02/2020 của Sở Lao động – TB&XH Tỉnh về việc triển khai thực hiện dự án mô hình giảm nghèo bền vững năm 2020. Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc đã ban hành Quyết định số 27/QĐ-UBND-TL ngày 07/4/2020 về việc thành lập Ban quản lý dự án mô hình giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố Sa Đéc (gọi tắt là Ban Quản lý dự án). Dự án được thực hiện tại 02 xã là xã Tân Khánh Đông và xã Tân Quy Tây với tổng kinh phí thực hiện là 1tỷ đồng, trong đó kinh phí hỗ trợ

⁴ Năm 2021: cấp thẻ BHYT cho 1.311 người thuộc hộ nghèo, kinh phí thực hiện hơn 728 triệu đồng, hỗ trợ BHYT cho 3.255 người, với số tiền trên 2.349 triệu đồng, vận động mạnh thường quân ủng hộ mua 10% BHYT cho 2706 người thuộc diện hộ cận nghèo với số tiền trên 261 triệu đồng. Năm 2022 đã cấp thẻ BHYT cho 1.740 người thuộc hộ nghèo, với số tiền 1.400 triệu đồng, vận động mạnh thường quân ủng hộ mua 10% BHYT cho 2.263 người thuộc diện hộ cận nghèo với số tiền trên 182 triệu đồng.

⁵ Năm 2021: Xây dựng mới: 24 căn nhà đại đoàn kết và nhà tình thương hộ nghèo, hộ cận nghèo với số tiền 1.492 triệu đồng, xây mới 02 căn nhà hộ có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 172 triệu đồng. Năm 2022: Xây dựng mới 57 căn đại đoàn kết và nhà tình thương cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, với tổng số tiền là 6,182 tỷ đồng.

⁶ Năm 2021: Chi tiền điện cho 365 lượt hộ nghèo, với số tiền trên 329 triệu đồng. Năm 2022: Chi tiền điện cho 675 lượt hộ nghèo, với tổng số tiền trong năm là 443,685 triệu đồng.

⁷ Năm 2021 có 456 hộ nghèo nhận tiền quà tết, số tiền 136,8 triệu đồng. Năm 2022 có 625 hộ nhận tiền quà tết với số tiền 187,5 triệu đồng

⁸ Năm 2021: Các mạnh thường quân đã hỗ trợ 2.998 suất quà với số tiền hơn 804,75 triệu đồng (trong đó có 22,5 tấn gạo). Năm 2022: Các mạnh thường quân đã hỗ trợ 18.009 suất quà với số tiền hơn 5.386 triệu đồng. Từ đầu năm 2023 đến nay: Các mạnh thường quân đã hỗ trợ 5485 suất quà với số tiền hơn 1.787,91 triệu đồng.

từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2020 do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Tỉnh quản lý, bình quân mỗi hộ vay 30 triệu đồng. Thực hiện giải ngân cho 32 hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu vay vốn từ dự án để trồng các loại hoa, kiểng cung cấp cho thị trường.

- Ban Quản lý Dự án mô hình giảm nghèo bền vững Thành phố đã triển khai Kế hoạch số 23/KH-BQLDA ngày 07/02/2023 về việc giám sát kết quả giám sát mô hình giảm nghèo bền vững tại xã Tân Khánh Đông và xã Tân Quy Tây, giai đoạn 2020-2023. Qua kết quả giám sát đối với UBND xã Tân Khánh Đông và UBND xã Tân Quy Tây có ban hành Quyết định thành lập Ban quản lý Dự án mô hình giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã. Ban quản lý dự án xã có tiến hành khảo sát trực tiếp tại các hộ gia đình, thẩm định danh sách các hộ tham gia mô hình. Đối với các hộ tham gia Dự án mô hình giảm nghèo bền vững, đã tạo điều kiện các hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia có chủ động lao động, sản xuất trên chính nguồn tài sản của mình, biết tính chi phí chi tiêu, tiết kiệm, bán sản phẩm từ sức lao động của chính mình tạo ra thu nhập. Qua thời gian thực hiện dự án đến nay đã có 22/32 hộ thoát nghèo, đã giải quyết cho 55 lao động có việc làm ổn định, tự vươn lên thoát nghèo.

b) Dự án mô hình giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2022-2025

Thực hiện Quyết định số 1023/QĐ-UBND-HC ngày 21/9/2022 của UBND Tỉnh, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 487/QĐ-UBND-HC ngày 18/11/2022 về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022; Quyết định số 129/QĐ-UBND-TL ngày 07/12/2022 về việc thành lập Tổ thẩm định hồ sơ hỗ trợ thuộc Dự án 2- Đa dạng sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo bền vững. Qua khảo sát thực tế và thẩm định hồ sơ, Tổ thẩm định đã đề xuất UBND Thành phố ban hành Quyết định số 528a/QĐ-UBND-HC ngày 16/12/2022 về phê duyệt dự án mô hình giảm nghèo bền vững xã Tân Khánh Đông giai đoạn 2022-2025. Cụ thể như sau:

- Đối tượng thực hiện dự án: gồm 06 hộ, là hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp sổ chứng nhận có tên trong danh sách quản lý năm 2022 của xã Tân Khánh Đông là những hộ chịu khó làm ăn, có khả năng tiếp thu những tiến bộ khoa học kỹ thuật về sản xuất, chăn nuôi, có hướng làm kinh tế để thoát nghèo, không tái nghèo.

- Kinh phí và nguồn vốn thực hiện dự án: Tổng nhu cầu vốn thực hiện là 447,4 triệu đồng bao gồm: Vốn đầu tư cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vay là 307 triệu đồng, Kinh phí hoạt động quản lý dự án: 15,4 triệu đồng (Trong đó, vốn ngân sách Trung ương là 293,4 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương là 29 triệu đồng), Vốn đối ứng của hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia: 125 triệu đồng. Hiện tại đã giải ngân cho 06 hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu vay vốn từ dự án để trồng các loại hoa, kiểng cung cấp cho thị trường với số tiền 307 triệu đồng. Việc thực hiện dự án tạo điều kiện cho hộ nghèo nhận thức cần sự cố gắng sản xuất, tự lực vươn lên thoát nghèo bền vững, hạn chế tối đa số lao động trong độ tuổi mà không có việc làm, nhất là lao động trong hộ nghèo.

2.2.2. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

*** Tiểu dự án 2. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

- Tổng kinh phí thực hiện dự án là 9,4 triệu đồng. Trong đó ngân sách trung ương bố trí: 8,4 triệu đồng; ngân sách địa phương bố trí 1 triệu đồng. Thành phố đã tổ chức đối thoại tại 02 cụm xã, phường, quá trình đối thoại với công dân thực hiện trên tinh thần cởi mở, cầu thị, tôn trọng, lắng nghe, ghi nhận các ý kiến của công dân, tạo điều kiện, tâm lý thoải mái để công dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo trình bày đầy đủ các ý kiến của mình. Các ý kiến liên quan các nội dung nêu trên đã được các diễn giả giải đáp cụ thể, rõ ràng, các hộ nghèo, hộ cận nghèo đã thống nhất và không có ý kiến thêm.

- Thông qua đối thoại đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cơ chế, chính sách, chế độ trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giúp người dân nắm vững, hiểu rõ các quy định của pháp luật, thấy rõ sự quan tâm của Đảng và Nhà nước ta đối với hộ nghèo, đối tượng yếu thế trong xã hội.

2.2.3. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

- Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

Tổng kinh phí thực hiện dự án là 39,4 triệu đồng. Trong đó ngân sách Trung ương bố trí: 35,4 triệu đồng; ngân sách địa phương bố trí 4 triệu đồng. Được chuyển vốn sang năm 2023 để triển khai thực hiện. Ban Quản lý Dự án mô hình giảm nghèo bền vững Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-BQLDA ngày 07/02/2023 và đã tiến hành giám sát kết quả thực hiện Dự án mô hình giảm nghèo bền vững xã Tân Khánh Đông và xã Tân Quy Tây, giai đoạn 2020-2023.

2.3. Kết quả thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

2.3.1. Công tác triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Để thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố Sa Đéc. Hằng năm, theo Kế hoạch của UBND Tỉnh và hướng dẫn của Sở lao động-Thương binh và Xã hội, Thành phố đã ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện về việc rà soát đánh giá biến động hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình hàng năm theo quy định; Ban hành các văn bản phân công thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc phụ trách địa bàn điều tra. Chỉ đạo Ban Chỉ đạo xã, phường tiến hành xây dựng Kế hoạch và tiến hành tổ chức triển khai thực hiện các bước rà soát theo quy trình⁹.

- UBND các xã, phường đã thành lập Ban Chỉ đạo, chỉ đạo và phân công các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội, Trưởng Ban nhân dân các khóm, ấp và cử

⁹ Quyết định số 440/QĐ-UBND-TL ngày 05/10/2021 của UBND Thành phố về việc thành lập Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025. Quyết định số 45/QĐ-BCĐ ngày 11/10/2021 về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình, giai đoạn 2022-2025. Các Quyết định và kế hoạch và các văn bản chỉ đạo thực hiện năm 2021 và năm 2022 của Ban Chỉ đạo Thành phố.

cán bộ rà soát viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, hướng dẫn cách thức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình. Đồng thời, phân công công chức văn hóa-xã hội (phụ trách Lao động – Thương binh và Xã hội) thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác điều tra, rà soát đánh giá biến động hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn mình quản lý.

2.3.2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm nghèo

- Qua báo cáo chính thức công nhận kết quả tổng rà soát hộ nghèo đầu giai đoạn 2021-2025 và kết quả công nhận rà soát đánh giá biến động hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn Nghị định số 07/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Cuối năm 2021 tỷ lệ hộ nghèo từ 2,18% (678 hộ), hộ cận nghèo còn 3,21% (998 hộ) đến cuối năm 2022, tỷ lệ giảm hộ nghèo giảm còn 1,65% (515 hộ), hộ cận nghèo giảm còn 2,69% (837 hộ). Đạt vượt chỉ tiêu theo Kế hoạch đề ra¹⁰.

- Để đạt được kết quả như trên Thành phố đã tập trung thực hiện đồng bộ các chính sách hỗ trợ người nghèo về y tế, giáo dục, tín dụng, hỗ trợ tạo việc làm... tập trung hỗ trợ, tạo điều kiện cho hộ nghèo phát triển sản xuất, kinh doanh tăng thu nhập, thay đổi cách làm ăn, hỗ trợ pháp lý cùng với dạy nghề để các hộ nghèo tự vươn lên thoát nghèo.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Ban Chỉ đạo Giảm nghèo cấp Thành phố và xã, phường luôn được kiện toàn, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên, từng ngành, từng cấp trong việc định hướng nội dung hoạt động, xây dựng kế hoạch, tổ chức hướng dẫn và kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện các chính sách, dự án của chương trình. Từ đó công tác chỉ đạo thực hiện được thông suốt và đạt hiệu quả cao.

- Công tác giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của các Cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị các cấp. Bên cạnh đó cũng được sự đồng thuận và tham gia ủng hộ tích cực của người dân, doanh nghiệp và các nhà hảo tâm đối với công tác này.

- Các chính sách trợ giúp người nghèo về y tế, giáo dục, nhà ở, vay vốn tín dụng ưu đãi, đào tạo nghề... được lồng ghép triển khai đồng bộ, có hiệu quả, góp phần cải thiện điều kiện sống và tăng khả năng tiếp cận các

¹⁰ Kế hoạch năm 2021: Về chỉ tiêu giảm hộ nghèo đến cuối năm 2021 qua điều tra theo chuẩn mới là 5%, kết quả thực hiện đạt 2,18%. Kế hoạch năm 2022: Về chỉ tiêu giảm hộ nghèo đến cuối năm 2022 qua điều tra theo chuẩn mới là 2%, kết quả thực hiện đạt 1,65%.

dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo. Từ đó, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo.

- Phần lớn hộ nghèo, hộ cận nghèo thấy được sự quan tâm giúp đỡ của nhà nước và cả cộng đồng đối với mình, gia đình mình nên luôn tự phấn đấu vươn lên, cố gắng vượt qua khó khăn, chăm lo sản xuất, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, sự giúp đỡ của cộng đồng, qua khảo sát, điều tra hằng năm số hộ nghèo giảm đều và từng bước mang tính bền vững.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Một bộ phận người nghèo thiếu ý chí vươn lên thoát nghèo, còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước và cộng đồng. Một số hộ nghèo chưa có công việc ổn định và không có trình độ nên dẫn đến việc không thể hỗ trợ giới thiệu việc làm.

- Cán bộ phụ trách giảm nghèo ở một số xã, phường còn kiêm nhiệm và luôn có sự biến động. Việc phối hợp giữa các ngành, đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo chưa được thường xuyên, nhất là đề xuất giải pháp, triển khai hướng dẫn thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo ở từng ngành, đoàn thể được phân công.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐẾN NĂM 2025

- Phấn đấu thực hiện giảm 0,2% tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2021-2025 theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ giảm nghèo theo quy định, cụ thể: hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho 100% người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo; đảm bảo cho vay đối với 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo có đủ điều kiện, có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Thực hiện miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Tổ chức tư vấn, hướng nghiệp và hỗ trợ người nghèo trong độ tuổi lao động có nhu cầu học nghề được hỗ trợ đào tạo nghề, tập huấn và định hướng nghề nghiệp, được ưu tiên giới thiệu việc làm để có việc làm ổn định.

- Cải thiện nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở; triển khai, xây dựng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, dự án mô hình giảm nghèo bền vững đạt 100% theo kế hoạch phân bổ vốn tại địa phương.

- Tổ chức rà soát nắm chắc và phân loại theo từng nhóm đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chiều thiếu hụt như: Nhóm hộ nghèo khó khăn về nhà

ở, nhóm hộ nghèo có lao động không có việc làm, có nhu cầu học nghề hoặc cần hỗ trợ, cần tư vấn giới thiệu việc làm; nhóm hộ nghèo có lao động không còn khả năng lao động v.v... để có giải pháp hỗ trợ phù hợp.

- Tổ chức đối thoại chính sách giảm nghèo với hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định nhu cầu cần hỗ trợ, giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo.

Trên đây là báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố Sa Đéc./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân Thành phố;
- CT và các PCT/UBND Thành phố;
- Phòng LĐ, TB và XH ;
- UBND các xã, phường;
- Lưu : VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Bình